

UBND TỈNH BẮC GIANG
BTC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ
THUẬT TỈNH LẦN THỨ 8

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 178/QĐ- BTCHT

Bắc Giang, ngày 31 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh
lần thứ 8 năm (2018-2019)

BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT
TỈNH LẦN THỨ 8

Căn cứ Thể lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 15(2018-2019) ban hành kèm theo Quyết định số 411/QĐ-LHHVN ngày 27/4/2018 của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức Hội thi; Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh lần thứ 8, năm (2018-2019);

Sau khi thống nhất ý kiến các thành viên Ban Tổ chức Hội thi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ 8, năm (2018-2019).

Điều 2. Các thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi, các tổ chức, cá nhân tham dự Hội thi căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *N*

- Như Điều 2;
- Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam (b/c)
- Đ/c Dương Văn Thái- PCT UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hội thành viên thuộc Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VP, KT, BTC HT.

TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN

N.T. Thi

Nguyễn Văn Thi
CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT

THẺ LỆ

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ 8, năm (2018-2019)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 478/QĐ-BTCHT ngày 31 tháng năm 2018
của Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Giang
lần thứ 8, năm (2018-2019))

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ 8, năm (2018-2019) (sau đây gọi tắt là Hội thi) nhằm mục đích:

- Thúc đẩy phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của các tầng lớp nhân dân trong sản xuất, lao động và học tập; tuyên truyền, phổ biến ứng dụng rộng rãi những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, sáng chế, giải pháp hữu ích, các công trình sáng tạo có hiệu quả vào thực tiễn sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh.

- Tôn vinh kịp thời các tổ chức, cá nhân có những sáng tạo kỹ thuật trên các lĩnh vực được triển khai, áp dụng có hiệu quả góp phần phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của tỉnh.

- Thông qua tổ chức Hội thi để xét chọn các giải pháp kỹ thuật tiêu biểu tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc.

Điều 2. Cơ quan tổ chức, phối hợp

Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ 8 do UBND tỉnh chỉ đạo, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Liên hiệp hội) chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn thanh niên, Hội Nông dân tỉnh, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Thông tin-Truyền thông, Đài PT&TH tỉnh tổ chức.

Điều 3. Lĩnh vực dự thi

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế-xã hội, an ninh, quốc phòng đều có quyền tham dự Hội thi. Các giải pháp dự thi đăng ký theo 6 lĩnh vực sau:

1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
2. Cơ khí, tự động hoá, xây dựng và giao thông vận tải;
3. Vật liệu, hoá chất, năng lượng;
4. Nông lâm ngư nghiệp; tài nguyên và môi trường;

5. Y dược, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe;

6. Giáo dục và đào tạo.

Đề tài, dự án khoa học công nghệ do nhà nước cấp kinh phí theo hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền không được tham gia Hội thi.

Điều 4. Đối tượng dự thi

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh; tổ chức, cá nhân người nước ngoài không phân biệt lứa tuổi, thành phần dân tộc, nghề nghiệp có giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động kinh tế - xã hội được tạo ra và áp dụng tại tỉnh Bắc Giang từ năm 2013 trở lại đây đều có quyền tham dự hội thi.

Điều 5. Thời gian tổ chức

Thời gian tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ 8 từ khi phát động đến hết tháng 11 năm 2019. Hội thi được chia làm 2 giai đoạn:

1. Giai đoạn sơ khảo

- Giai đoạn sơ khảo được tổ chức tại Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên; các Sở: Công Thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian nhận hồ sơ tại các ngành bắt đầu từ khi phát động Hội thi đến hết ngày 30/6/2019. Tổ chức chấm điểm, xét sơ khảo ở các ngành kết thúc trước ngày 15/7/2019.

- Kết thúc vòng xét sơ khảo, mỗi ngành lựa chọn tối đa 10 giải pháp kỹ thuật tiêu biểu gửi Ban tổ chức Hội thi.

2. Giai đoạn chung khảo

- Ban tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi đánh giá những giải pháp đã được lựa chọn ở giai đoạn sơ khảo để trao giải thưởng.

- Thời gian nhận hồ sơ dự thi vòng chung khảo từ ngày 15/7/2019 đến hết ngày 31/7/2019. Thời gian chấm điểm và xét chọn các giải pháp dự thi xong trước ngày 15/8/2019.

- Tổ chức tổng kết và trao giải thưởng xong trong tháng 11/2019.

Điều 6. Hồ sơ dự thi

Hồ sơ dự thi được trình bày trên khổ giấy A4. Hồ sơ gồm 02 bộ hợp lệ theo Thẻ lệ này bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự thi

Phiếu đăng ký dự thi được ghi đầy đủ thông tin về người dự thi, giải pháp dự thi, lĩnh vực dự thi, danh sách đồng tác giả (nếu có) và được cơ quan công tác hoặc chính quyền địa phương nơi tác giả cư trú xác nhận. (theo Phụ lục 1)

2. Báo cáo tóm tắt giải pháp dự thi

Báo cáo nêu tóm tắt một số nội dung chính của giải pháp dự thi, dung lượng không quá 02 trang đánh máy A4. (theo Phụ lục 2)

3. Thuyết minh, mô tả chi tiết giải pháp dự thi

Báo cáo thuyết minh chi tiết cần nêu đầy đủ các nội dung của giải pháp sáng tạo, cụ thể như: Sự cần thiết phải thực hiện; thuyết minh tính mới, tính sáng tạo của giải pháp; khả năng áp dụng; hiệu quả kinh tế, hiệu quả kỹ thuật và hiệu quả xã hội của giải pháp dự thi, vv... (theo Phụ lục 3)

4. Ảnh tư liệu

Tác giả gửi kèm theo hồ sơ 02 ảnh chân dung (cỡ 4 x 6) và 02 ảnh chụp giải pháp kỹ thuật.

5. Tài liệu khác (nếu có)

Điều 7: Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

Giải pháp tham gia Hội thi phải đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Tính mới, tính sáng tạo so với trình độ kỹ thuật ở trong tỉnh, trong nước: Giải pháp không trùng với giải pháp đã được công bố trên bất kỳ nguồn thông tin nào hoặc đã được áp dụng ở Việt Nam trước ngày nhận hồ sơ; chưa được nhận giải thưởng trong các hội thi, cuộc thi, giải thưởng khác được tổ chức ở Việt Nam.

2. Hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội: Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - kỹ thuật - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Bắc Giang, quá trình áp dụng không gây hại đến môi trường tự nhiên và xã hội.

3. Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện của tỉnh: Giải pháp dự thi đã được áp dụng hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 8. Địa điểm nhận hồ sơ

1. Giai đoạn sơ khảo

Hồ sơ dự thi phải được đựng trong phong bì dán kín, ngoài ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc của người dự thi, địa chỉ email (nếu có) và thành phần tài liệu có trong hồ sơ. Giải pháp dự thi thuộc lĩnh vực nào thì tác giả gửi đến Hội đồng sơ khảo của lĩnh vực đó. Một giải pháp sáng tạo kỹ thuật chỉ được gửi hồ sơ đến một trong những Hội đồng sơ khảo thuộc các lĩnh vực, theo địa chỉ sau:

a. Tỉnh Đoàn thanh niên: Nhận hồ sơ, giải pháp kỹ thuật của các tác giả thuộc độ tuổi thanh thiếu niên.

Địa chỉ: Nhà B, trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, thành phố Bắc Giang; điện thoại: 0204. 3 854 334.

b. Hội Nông dân tỉnh: Nhận hồ sơ, giải pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp.

Địa chỉ: Nhà B, trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, thành phố Bắc Giang; điện thoại: 0204.3 554 625.

c. Sở Giáo dục và Đào tạo: Nhận hồ sơ, giải pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.

Địa chỉ: Lô Q10, Khu dân cư số 2, Đường Lý Tự Trọng, Phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang; điện thoại: 0204.3 853 195.

d. Sở Công Thương: Nhận hồ sơ, giải pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực Cơ khí, tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải.

Địa chỉ: Số 45 B, đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang; Điện thoại: 0204.3 823 040.

đ. Sở Y Tế: Nhận hồ sơ, giải pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực y dược, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe.

Địa chỉ: Đường Hùng Vương, thành phố Bắc Giang; Điện thoại: 0204.3854227.

e. Sở Khoa học và Công nghệ: Nhận hồ sơ, giải pháp kỹ thuật thuộc các lĩnh vực Vật liệu, hoá chất, năng lượng, tài nguyên và môi trường.

Địa chỉ: Lô Q10, Khu dân cư số 2, Đường Lý Tự Trọng, Phường Xương Giang, Bắc Giang; điện thoại: 0204.3 540 586.

f. Sở Thông tin và Truyền thông: Nhận hồ sơ, giải pháp kỹ thuật thuộc các lĩnh vực Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

Địa chỉ: Đường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Bắc Giang; Điện thoại: 0204 3555 996.

2. Giai đoạn chung khảo

Các hội đồng sơ khảo của các ngành tổ chức sơ khảo, lựa chọn các giải pháp kỹ thuật tiêu biểu gửi về Ban tổ chức Hội thi cấp tỉnh theo địa chỉ:

Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang. Tầng 9 nhà B, trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, thành phố Bắc Giang.

Điện thoại: 0204.3 828 981; 0204.3 555 936.

Hồ sơ dự thi sẽ không được trả lại. Riêng các máy móc, thiết bị hoặc mô hình sản phẩm sẽ được trả lại trong vòng 01 tháng sau khi trao giải nếu tác giả yêu cầu.

Điều 9. Đánh giá giải pháp dự thi

Ban Giám khảo giai đoạn sơ khảo do Ban Tổ chức giai đoạn sơ khảo các ngành thành lập. Hội đồng Giám khảo giai đoạn chung khảo do Trưởng Ban Tổ chức Hội thi thành lập để đánh giá các giải pháp kỹ thuật dự thi. Việc đánh giá

được thực hiện bằng cách chấm điểm độc lập theo tiêu chí đánh giá giải pháp dự thi do Ban Tổ chức Hội thi quy định.

Điều 10. Cơ cấu và giá trị giải thưởng

Giải thưởng Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ 8, có tối đa:

- 06 Giải nhất, mỗi giải trị giá 15.000.000 đồng
- 12 Giải nhì, mỗi giải trị giá 10.000.000 đồng
- 18 Giải ba, mỗi giải trị giá 7.000.000 đồng
- 24 Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 3.000.000 đồng

Mức thưởng này được áp dụng tạm thời trong khi chờ có hướng dẫn thực hiện Thông tư 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính; Ban Tổ chức Hội thi áp dụng mức tiền thưởng cho các tác giả đoạt giải ngay sau khi có Quy định của Hội đồng Nhân dân tỉnh thực hiện Thông tư 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng.

Ngoài tiền thưởng, Ban Tổ chức trao giấy chứng nhận đoạt giải; Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho tác giả, nhóm tác giả có giải pháp đoạt giải Nhất Hội thi và những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức Hội thi.

Các giải pháp đạt giải cao Hội thi được chọn xét tặng Giải thưởng khoa học công nghệ tỉnh và tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 15 (2018 - 2019). Giải Nhất, Nhì và Ba của Hội thi được đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng Lao động sáng tạo.

Điều 11. Bảo hộ sở hữu trí tuệ

Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

Các giải pháp kỹ thuật dự thi muốn được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, tác giả phải tiến hành đăng ký tại Cục Sở hữu Trí tuệ đồng thời với nộp đơn xin đăng ký dự thi.

Điều 12. Quyền công bố

Sau khi có Quyết định và trao giải thưởng, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh có quyền công bố nội dung các giải pháp sáng tạo kỹ thuật dự thi lên hệ thống thông tin của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, báo chí, truyền hình, kỷ yếu ... trừ những giải pháp tác giả có đơn đề nghị không công bố hoặc các giải pháp thuộc diện bảo vệ bí mật quốc gia.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Thể lệ Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ 8, năm (2018-2019) đã được Ban Tổ chức Hội thi thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các tập thể, cá nhân tham dự hội thi; Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi và những người có liên quan khác có trách nhiệm tuân theo các quy định của Thể lệ này./.

Phụ lục 1:

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỘI THI
SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC GIANG LẦN THỨ 8
Năm (2018 – 2019)**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật
tỉnh Bắc Giang lần thứ 8**

I. Họ và tên người dự thi (hoặc tên tổ chức dự thi):.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Dân tộc:..... Giới tính:.....

Nghề nghiệp tác giả hoặc nhóm tác giả (ghi riêng từng người):.....

Đơn vị công tác (nơi làm việc):.....

Địa chỉ nơi làm việc:.....

Địa chỉ nơi cư trú:.....

Điện thoại liên hệ:Email.....

Là tác giả (hoặc đại diện cho các đồng tác giả) của giải pháp sáng tạo dự thi:

.....

.....

.....

Thuộc lĩnh vực, đối tượng: (đánh dấu “x” vào nhóm đối tượng dự thi)

- | | |
|--|---|
| 1- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông () | 4- Nông lâm ngư nghiệp, TNMT () |
| 2- Cơ khí, tự động hoá, xây dựng và giao thông vận tải () | 5 - Y dược, chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ () |
| 3- Vật liệu, hoá chất, năng lượng () | 6- Giáo dục và đào tạo () |

II. Hồ sơ gồm có: (đánh dấu “x” vào các mục nếu có tài liệu)

- | | |
|---|--|
| 1. Phiếu đăng ký dự thi () | 5. Mô hình, hiện vật, Sản phẩm mẫu () |
| 2. Báo cáo tóm tắt giải pháp () | 6. Các tài liệu tham khảo khác () |
| 3. Báo cáo thuyết minh chi tiết giải pháp () | 7. 02 ảnh chân dung cỡ 4x6 () |
| 4. Biên bản HĐKH cấp ngành () | 8. 02 ảnh giải pháp kỹ thuật () |

III. Danh sách các đồng tác giả (nếu có và chỉ ghi tác giả có đóng góp trên 20%):

Tôi (chúng tôi) có tên dưới đây là đồng tác giả của giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ 8 (2018 – 2019) cùng thoả thuận về phần đóng góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo phần trăm đóng góp, bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	% đóng góp	Ký tên
1					
2					
3					
...					
	Tổng số			100%	

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ 8. Tôi (chúng tôi) xin cam đoan giải pháp này là của tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm theo là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà tôi (chúng tôi) đang giữ. Tôi (chúng tôi) chịu trách nhiệm về những nội dung trình bày trong phiếu này và sẽ không yêu cầu lấy lại hồ sơ đã gửi tham dự.

Xin trân trọng cảm ơn!

Bắc Giang, ngày ... tháng ... năm.....

CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN
(hoặc chính quyền địa phương)

TÁC GIẢ
(hoặc đại diện nhóm tác giả)

Phụ lục 2
BÁO CÁO TÓM TẮT GIẢI PHÁP SÁNG TẠO THAM DỰ
HỘI THISÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC GIANG LẦN THỨ 8

Tên giải pháp dự thi:.....

Họ và tên tác giả:

Lĩnh vực dự thi:

1. Thuyết minh tóm tắt tính mới, tính sáng tạo của giải pháp:

.....
.....
.....

2. Thuyết minh tóm tắt về hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội của giải pháp dự thi, so sánh với những giải pháp tương tự đã biết (có các chỉ tiêu về kỹ thuật, kinh tế, ảnh hưởng về môi trường, xã hội):

.....
.....
.....

3. Thuyết minh về khả năng áp dụng của giải pháp (Giải pháp dự thi đã được áp dụng, hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử, hoặc được chứng minh khả năng áp dụng có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bắc Giang...)

.....
.....
.....

Phụ lục 3:
THUYẾT MINH CHI TIẾT GIẢI PHÁP SÁNG TẠO THAM DỰ HỘI THI
SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH BẮC GIANG LẦN THỨ 8

I. Thông tin chung về giải pháp dự thi

- Tên giải pháp:
- Họ và tên tác giả :
- Địa chỉ (nơi ở hoặc nơi công tác của tác giả):
- Lĩnh vực dự thi:
- Thời gian tạo ra giải pháp:

II. Thuyết minh, mô tả chi tiết giải pháp dự thi

1. Sự cần thiết (tính cấp thiết) của giải pháp sáng tạo

- Trình bày rõ nhu cầu thực tế của địa phương, đơn vị cần thực hiện vấn đề mà tác giả nghiên cứu (phục vụ sản xuất, lao động, giảng dạy, học tập; cải thiện điều kiện lao động; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân; bảo đảm an ninh, quốc phòng, vv...).

2. Nội dung giải pháp dự thi

- Mô tả cụ thể các chi tiết kỹ thuật của giải pháp;
- Mô tả quy trình vận hành, áp dụng giải pháp;
- Trình bày các điều kiện để áp dụng giải pháp (nếu có).

3. Tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi

- Trình bày rõ tính mới, tính sáng tạo của giải pháp, đặc biệt cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có) hoặc những sáng chế hoàn toàn mới.

4. Hiệu quả của giải pháp dự thi

4.1. Hiệu quả kinh tế

- Nêu cụ thể lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp vào sản xuất, lao động.

- Chứng minh, so sánh các chỉ tiêu tiết kiệm được, được tính toán cụ thể trên cơ sở kết quả thực nghiệm, áp dụng thử giải pháp kỹ thuật dự thi so với giải pháp kỹ thuật đã biết.

- Phân tích, đánh giá những lợi ích có thể đạt được khi áp dụng giải pháp vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

4.2. Hiệu quả kỹ thuật

- Trình bày rõ ràng, cụ thể những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn, ưu việt hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó.

4.3. Hiệu quả xã hội

- Thuyết minh chi tiết giải pháp đã có tác động tích cực trong đời sống xã hội như thế nào (nâng cao trình độ dân trí, tạo việc làm cho người lao động, bảo vệ sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc hay môi trường tự nhiên, xã hội...).

5. Khả năng áp dụng của giải pháp dự thi

- Trình bày rõ tình hình áp dụng giải pháp vào thực tiễn sản xuất, đời sống, lao động và học tập (khả năng áp dụng được chứng minh qua hóa đơn bán hàng, hợp đồng chuyển giao công nghệ, sản xuất thử nghiệm, hợp đồng bán hàng, vv...)

Báo cáo chi tiết giải pháp dự thi có thể kèm theo bản vẽ, sơ đồ, hình ảnh, các tính toán minh họa. Tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, ảnh chụp từ các góc nhìn khác nhau và các tài liệu có liên quan khác.